TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/DS-ST
Ngày: 22-9-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2. Ông Nguyễn Ngọc Anh Hào

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 09 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2022/TLST–DS ngày 05 tháng 07 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc Tế Việt Nam J

Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà C, 72 – 74 NMK, phường V, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông YT – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Minh C – Nhân viên Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J.

Bị đơn: Bà Trần Thị TR, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp B, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/6/2022, bản tự khai đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/12/2021 Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J và bà Trần Thị TR có ký kết hợp đồng tín dụng số 638250002187871000; Theo đó Công ty tài chính cho bà Trần Thị TR vay số tiền 31.350.000 đồng, lãi suất là 50,2%/năm. Thời hạn vay là 18 tháng. Phương thức trả gốc và lãi định kỳ hàng tháng. Mục đích vay mua hàng hóa nội thất.

Từ ngày 31/12/2021 đến ngày 07/02/2022 bà Trần Thị TR thanh toán số tiền 2.5626.000đ (trong đó nợ gốc là 1.306.724đ, nợ lãi là 1.207.276đ, phí quản lý khoản vay là 12.000đ). Sau đó Công ty tài chính đã liên hệ nhắc nhở bà TR nhiều lần nhưng bà TR vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 22/9/2022 bà Trần Thị TR còn nợ Công ty tài chính số tiền 41.982.220 đồng; trong đó nợ gốc là 30.043.276 đồng, tiền lãi là 11.830.944 đồng (lãi trong hạn là 10.949.772 đồng, lãi quá hạn là 881172 đồng), phí quản lý tài khoản 108.000 đồng.

Bà Trần Thị TR đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J. Buộc bà Trần Thị TR thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 22/9/2022 là 41.982.220 đồng; trong đó nợ gốc là 30.043.276 đồng, tiền lãi là 11.830.944 đồng (lãi trong hạn là 10.949.772 đồng, lãi quá hạn là 881172 đồng), phí quản lý tài khoản 108.000 đồng. Tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 23/9/2022 cho đến khi bà Trần Thị TR trả nợ xong theo quy định của hợp đồng tín dụng.

Án phí: Bà Trần Thị TR phải chiu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Trần Thị TR cư trú tại ấp B, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐH.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được tiệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 638250002187871000 ngày 01/12/2021 giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J và bà Trần Thị TR, đủ cơ sở xác định Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J đã cho bà Trần Thị TR vay số tiền 31.350.000 đồng; Thời hạn vay 18 tháng; mục đích vay mua sắm nội thất; lãi suất

trong hạn 50,2%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn; Phương thức thanh toán trả gốc và lãi định kỳ ngày cuối tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng vay.

Căn cứ bảng tính lãi theo dõi của Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J, kể từ sau khi vay vốn cho đến thời điểm Công ty khởi kiện thì bà Trần Thị TR đã thanh toán được tổng số tiền là 2.526.000 đồng, trong đó nợ gốc là 1.306.724 đồng và tiền lãi là 1.207.276 đồng, phí quản lý khoản vay là 12.000 đồng. Từ ngày 31/12/2021 cho đến nay bà Trần Thị TR không trả nợ vay đúng hạn, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty. Do đó, Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J khởi kiện đối với bà Trần Thị TR là có căn cứ.

Mặc dù các khoản nợ vay hiện nay đã quá hạn thanh toán nhưng bị đơn cũng không có thiện chí thanh toán nợ cho Công ty. Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Trần Thị TR có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J số tiền theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 22/9/2022 là 41.982.220 đồng; trong đó nợ gốc là 30.043.276 đồng, tiền lãi là 11.830.944 đồng (lãi trong hạn là 10.949.772 đồng, lãi quá hạn là 881172 đồng), phí quản lý tài khoản 108.000 đồng. Bà Trần Thị TR còn có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/9/2022 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo các hợp đồng đã ký kết.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Trần Thị TR phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J.

Buộc bà Trần Thị TR có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J số tiền theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 22/9/2022 là 41.982.220 đồng; trong đó nợ gốc là 30.043.276 đồng, tiền lãi là 11.830.944 đồng (lãi trong hạn là 10.949.772 đồng, lãi quá hạn là 881172 đồng), phí quản lý tài khoản 108.000 đồng.

Kể từ ngày 23/9/2022 bà Trần Thị TR còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty tài chính thì lãi suất mà bà TR phải tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty tài chính.

2. Về án phí: Buộc bà Trần Thị TR phải chịu án phí sơ thẩm là 2.099.111 đồng. Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J không phải nộp án phí. Đại diện Công ty tài chính đã dự nộp 928.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002497 ngày 05/7/2022 được hoàn lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Cơ quan THA huyện ĐH;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Ghết